

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 135/2022/HS-ST  
Ngày 28/11/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Anh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Lan Hương;

Ông Nguyễn Kim Minh;

**Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:**  
Bà Đinh Thị Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2022/TLST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**DOÃN VĂN T;** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/04/1988 tại Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Doãn Văn T sinh năm 1964 (đã chết) và bà Vũ Thị M sinh năm 1962 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 10, phường C, thành phố Lào Cai. Có mặt.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 2005. Địa chỉ: Tổ 10, phường C, TP L. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Toàn:

- Chị Nông Thị N (Là mẹ đẻ cháu T). Địa chỉ Tổ 10, phường C, TP L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Anh Lương Văn Đ và chị Lưu Thị M. Cùng địa chỉ: Tổ 36, phường C, TP L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

**Người làm chứng:** Anh Lưu Quang D. Địa chỉ: Tổ 18, phường K, thành phố L. Vắng mặt, không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 08/7/2022, bị cáo Doãn Văn T đến quán ăn đêm của anh Lương Văn Đ và chị Lương Thị M (địa chỉ số nhà 495, đường N, tổ 36, phường Cốc L, thành phố L) để xin rượu uống. Sau khi uống rượu xong, bị cáo Doãn Văn T dắt xe mô tô đi về. Nhưng sau đó bị cáo Thành phát hiện đã dắt nhầm xe mô tô của người khác nên quay trở lại quán của anh Lương Văn Đ và được biết xe vừa dắt nhầm là của anh Nguyễn Văn T (Địa chỉ tổ 10, phường C, thành phố L) nên Doãn Văn T đã xin lỗi anh Nguyễn Văn T. Quá trình nói chuyện giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn và được can ngăn và không cãi nhau nữa. Anh Nguyễn Văn T tiếp tục ngồi trong quán ăn còn bị cáo Doãn Văn T ngồi trước cửa quán để uống nước và hút thuốc lào. Một lúc sau, bị cáo Doãn Văn T thấy anh Nguyễn Văn T lấy điện thoại ra gọi và nhìn thấy cháu Nguyễn Văn T (Địa chỉ tổ 10, phường C, thành phố L, là con trai của anh Nguyễn Văn T) đi vào và ngồi cùng với anh Nguyễn Văn T. Do vẫn còn bức tức về chuyện vừa cãi nhau với anh Nguyễn Văn T và nghĩ rằng anh Nguyễn Văn T gọi người đến để đánh mình nên Doãn Văn T đã cầm 01 chiếc điều cày bằng trúc màu đen đi đến vị trí anh Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đang ngồi. Khi cách vị trí ngồi của anh Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T khoảng 50 – 70 cm, Doãn Văn T dùng cả hai tay cầm điều cày giơ lên cao vụt 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng má bên phải của cháu Nguyễn Văn T làm cháu Nguyễn Văn T sợ hãi, bỏ chạy vào phía bên trong quán. Bị cáo Doãn Văn T tiếp tục dùng hai tay cầm điều cày vụt 01 phát theo chiều từ phải qua trái trúng vào vùng đầu phía sau của anh Nguyễn Văn Tuấn, lúc này anh Nguyễn Văn Tuấn đứng dậy, hơi ngả người về phía trước và đưa tay lên ôm đầu. Thấy vậy, Doãn Văn T cầm điều cày vụt thêm 01 phát nữa theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào tay phải đang ôm đầu của anh Nguyễn Văn Tuấn, sau đó Doãn Văn T tiếp tục cầm điều cày vụt thêm 01 phát nữa theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào vùng mặt bên phải của anh Nguyễn Văn T làm anh Nguyễn Văn T bị choáng nằm gục xuống nền nhà. Sau khi được can ngăn, bị cáo Doãn Văn T không đánh anh Nguyễn Văn T nữa mà bỏ ra về, còn anh Nguyễn Văn T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/TgT ngày 10/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai xác định thương tích của anh Nguyễn Văn T như sau:

- Gãy xương gò má cung tiếp bên phải đã phẫu thuật không ảnh hưởng chức năng: Mức tổn thương cơ thể là 09% tại Mục I.2, Chương 12, Bảng 1.
- Gãy thân đốt bàn ngón I, II bàn tay phải: Mức tổn thương cơ thể là 08% tại Mục V.4.1, Chương 7, Bảng 1.
- Sẹo tại góc ngoài mắt phải kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 06%

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư 22/2019/TT - BYT, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/TgT ngày 10/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai xác định thương tích của Nguyễn Văn T như sau:

- Hiện tại không có dấu vết thương tích để lại trên cơ thể: Mức tổn thương cơ thể là 0% (*Không phần trăm*).

- Do không có thương tích để lại sau chấn thương nên không xác định được cơ chế gây thương tích và vật gây thương tích.

Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Doãn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Doãn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Doãn Văn Thành từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thỏa thuận đối với khoản tiền bồi thường, đề nghị HĐXX áp dụng điều 584, điều 585 Bộ luật Dân sự công nhận sự thỏa thuận của những người tham gia tố tụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 miếng cày bằng trúc màu đen có chiều dài 64 cm, đường kính 4,8 cm miệng điều và chân điều cày được bọc bằng kim loại màu trắng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Doãn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền là 29.283.032 đồng, bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 5.280.000 đồng. Bị cáo không có ý kiến đề nghị gì về hình phạt.

Ý kiến của bị hại anh Nguyễn Văn Tuấn: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thống nhất được khoản tiền bồi thường, đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận trên và xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc đúng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp: Nhất trí như ý kiến của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định thương tích, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

Bị cáo Doãn Văn T cho rằng bị hại anh Nguyễn Văn T gọi cháu Nguyễn Văn T đến để chuẩn bị gây thương tích cho mình nên đã vô cớ sử dụng điều cày là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/TgT ngày 10/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai thương tích của bị hại là 21 %. Vì vậy bị cáo Doãn Văn T phải chịu tình tiết định khung là “có tính chất côn đồ” và “dùng hung khí nguy hiểm”. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Doãn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[3] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có trình độ hiểu biết pháp luật nhưng bị cáo sử dụng kiếm là hung khí nguy hiểm, thực hiện hành vi có tính chất côn đồ gây thương tích cho người khác nên cần phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường gồm: tiền viện phí, tiền thuốc, tiền công bị mất trong thời gian nằm viện, tiền công người chăm sóc, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng là 29.283.032 đồng;

Đối với cháu Nguyễn Văn T, mặc dù tại kết luận giám định về thương tích xác định cháu Toàn bị 0% thương tích. Nhưng thực tế bị cáo Doãn Văn T dùng điều cày đánh và gây thương tích ở vùng mặt nên cháu Toàn phải đi kiểm tra sức khỏe và mua thuốc điều trị đồng thời tinh thần bị hoảng loạn lo sợ nên bị cáo cũng phải có trách nhiệm bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T. Cụ thể bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường gồm: tiền chụp X quang, tiền thuốc, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 5.280.000 đồng.

Xét thấy thỏa thuận trên giữa bị cáo với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện nên cần ghi nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình giải quyết vụ án xác định 01 chiếc điều cày bằng trúc màu đen, có chiều dài 64cm, đường kính 4,8cm là tài sản của anh Lương Văn Đ và chị Lưu Thị M, đến nay anh Đ, chị M không có ý kiến yêu cầu phải trả lại. Bị cáo đã sử dụng chiếc điều cày để gây thương tích cho bị hại, do vậy tịch thu tiêu hủy xét thấy là phù hợp.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng và hình phạt, về vật chứng là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Doãn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Doãn Văn T 03 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt và tạm giam bị cáo ngày 28/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan như sau:

Bị cáo Doãn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T số tiền là 29.283.032 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi ba nghìn không trăm ba mươi hai đồng); Bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Văn T số tiền 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày bằng trúc màu đen, có chiều dài 64cm, đường kính 4,8cm, miệng điều và chân điều cày được bọc bằng kim loại màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Lào Cai và Cơ quan CSĐT- Công an TP Lào Cai)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Doãn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.728.151 đồng tiền

án phí dân sự sơ thẩm (Một triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi một đồng), tổng cộng là 1.928.151 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an TP Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT- CATP Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS TP Lào Cai ;
- Lưu HS; TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hà Thị Anh**